

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan
Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Toàn
- Bà Nguyễn Thị Ánh
- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ – Kiểm sát viên.

Châu Bảo A, sinh năm: 1970, tại Bình Thuận. Nơi ĐKKHKT: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: số 90 D, khu E phường F, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Châu Văn G (chết) và bà Trương Thị Ngọc H (chết). Có vợ Mạc Thị Uyên I, sinh năm 1971, nghề nghiệp: nội trợ; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995. Hiện cùng trú tại khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31 tháng 10 năm 2020 và tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Đến ngày 25 tháng 02 năm 2021 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Châu Uyên J, sinh năm: 1991(có mặt)
Trú tại: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

1. Ông Trần Thanh K – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận.
2. Ông Đoàn U O – sinh năm 1991 (vắng mặt)
Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Thuận.
3. Bà Trịnh Trần Trâm R – sinh năm 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố S, phường T, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.
4. Bà Bùi Thị Thu U – sinh năm: 2000 (vắng mặt)
HKTT: ấp V, thị trấn W, huyện X, tỉnh Y
Nơi cư trú: khu phố Z, phường AA, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Uyên J (sinh năm 1991, trú tại khu phố B, phường C, thành Phố Phan Thiết) thuê nhà và quyền sử dụng đất của bà Đinh Thị Cẩm BB (sinh năm 1972, trú tại khu E, phường F, thành phố Phan Thiết) tại địa chỉ số 90 đường D, thuộc khu E, phường F, thành phố Phan Thiết để kinh doanh nhà nghỉ tên “CC”, được Phòng tài chính- Kế hoạch UBND thành phố Phan Thiết cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 48AXXX5799.

Từ tháng 6 năm 2020, Uyên J giao lại cho Châu Bảo A (là cha ruột của Uyên J) trực tiếp quản lý, kinh doanh nhà nghỉ CC. Do kinh doanh vắng khách nên ngoài việc cho thuê phòng, A còn tổ chức cho gái bán dâm và khách mua dâm thực hiện việc mua bán dâm tại 05 phòng trong nhà nghỉ để thu lợi bất chính. Giá mua bán dâm dao động từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng, tùy theo độ tuổi của gái bán dâm. Sau mỗi lần bán dâm cho khách thì gái bán dâm phải trả cho A số tiền 100.000 đồng tiền phòng.

Khoảng 20 giờ, ngày 30/10/2020, Trần Thanh K (sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận) đến nhà nghỉ CC gặp A hỏi: “Có gái không?”, A hỏi lại “Sao vậy” thì K trả lời: “Vợ em đang sinh cần giải quyết”, nghe vậy A nói “Vậy để anh kêu con bé này được lắm, giá 700.000 đồng đi được không?”, K trả lời “Được”. Sau đó A dùng điện thoại di động hiệu Samsung A71, màu đen, sử dụng sim 2 có số 0838185XXX gọi vào số điện thoại 0785518XXX của gái bán dâm tên Bùi Thị Thu U (tên thường gọi là KK, sinh năm 2000, HKTT: thị trấn W, huyện X, tỉnh Y), nói: “Qua đi làm”, U hiểu là đến nhà nghỉ của A bán dâm nên trả lời “Dạ”.

Trong khi chờ U đến thì A và K ngồi nói chuyện phía trước nhà nghỉ. Khoảng 10 phút sau có anh Đoàn U O (sinh năm 1991, HKTT: thôn P, xã Q,

huyện N) vào nhà nghỉ CC, A hỏi O: “Đi chơi hả?”, O trả lời: “Dạ, đi kiếm gái, em không có tiền chỉ có khoảng 300.000 đồng hay 350.000 đồng thôi”, nghe vậy A nói: “Đề anh gọi cho em đưa 350.000 đồng”. Sau đó A lấy điện thoại di động, sử dụng sim 1 có số thuê bao 0797XXXXXX gọi vào số điện thoại 0327783XXX của gái bán dâm Trịnh Trần Trâm R (tên thường gọi là LL, sinh năm 1990, HKTT: tại khu phố S, phường T, thành phố Phan Thiết), nói: “Qua đi làm”, R hiểu là đến nhà nghỉ của A bán dâm cho khách nên trả lời “Dạ”. Sau đó A dẫn O vào phòng số 2 chờ R.

Khoảng 10 phút sau, R đi xe taxi đến nhà nghỉ CC, A nói với R “Giá 350.000 đồng, khách đang chờ phòng số 2”, R trả lời “Dạ”, rồi R đi vào phòng số 2 nhà nghỉ CC. Khoảng 15 phút sau, U đi xe máy đến, A nói với K “Bé đến rồi, vào phòng số 4”, sau đó U đi đến quầy lễ tân phía trước nhà nghỉ lấy 01 bao cao su (chưa qua sử dụng) màu vàng hiệu “VPT” để trong rổ nhỏ và lấy thêm 01 chai nước khoáng để ở tủ lạnh rồi cùng K đi vào phòng số 4 nhà nghỉ CC.

Sau khi hướng dẫn gái bán dâm và khách mua dâm vào phòng để mua bán dâm, A đi ra phía trước nhà nghỉ để cảnh giới.

Sau khi vào phòng số 2, do không có khăn và bao cao su nên R ra hỏi và được A chỉ lấy 01 bao cao su hiệu “VPT” trong rổ nhỏ đặt trên quầy lễ tân rồi R đi vào lại phòng, R và O tự cởi đồ, đi tắm, sau đó cả hai cùng lên giường. R dùng miệng kích thích làm dương vật của O cương cứng, rồi lấy bao cao su đeo vào dương vật của O, R ngồi trên người O dùng tay đưa dương vật của O vào âm đạo của R, thực hiện hành vi giao cấu.

Đối với U và K, sau khi vào phòng số 4, K và U đi tắm. Sau đó cả hai không mặc quần áo và nằm trên giường, lúc này dương vật của K đang cương cứng nên U xé vỏ bao cao su đeo vào dương vật của K, U nằm ngửa trên giường còn K nằm ở phía trên người U, đưa dương vật đang cương cứng vào trong âm đạo của U giao cấu.

Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường F vào kiểm tra nhà nghỉ CC K hiện bắt quả tang tại phòng số 2 Trịnh Trần Trâm R đang bán dâm cho Đoàn U O và tại phòng số 4 Bùi Thị Thu U đang bán dâm cho Trần Thanh K. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật sau:

* Thu giữ của Châu Bảo A:

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, số Imei 1: 353408116819168, Imei 2: 353409116819166, bên trong có sim thuê bao 1 số: 0797XXXXXX, sim thuê bao 2 số: 0838185XXX; Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (do Châu Bảo A tự nguyện giao nộp).

- 40 (Bốn mươi) bao cao su hiệu “VPT” màu vàng, chưa qua sử dụng (thu giữ trong chiếc rổ nhỏ đặt tại quầy lễ tân);

* Thu giữ tại phòng số 2 nhà nghỉ CC (nơi Trịnh Trần Trâm R đang bán dâm cho Đoàn U O): 01 vỏ bao cao su hiệu VPT, màu vàng đã bị xé rách, 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng;

* Thu giữ tại phòng số 04 nhà nghỉ CC (nơi Bùi Thị Thu U đang bán dâm cho Trần Thanh K): 01 vỏ bao cao su hiệu VPT, màu vàng đã bị xé rách, 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng;

* Thu giữ của Trần Thanh K: Tiền Việt Nam: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

* Thu giữ của Đoàn U O: Tiền Việt Nam: 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng);

* Thu giữ của Bùi Thị Thu U: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số seri: 354198101323503, bên trong có sim số 0785518XXX; Tiền Việt Nam: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng);

* Thu giữ của Trịnh Trần Trâm R: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu U, số Imei 1: 863897036548373, số Imei 2: 863897036548365, có số thuê bao: 0327783531.

*** Xử lý vật chứng của vụ án:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại cho Trần Thanh K số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); trả lại cho Đoàn U O số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng); trả lại cho Bùi Thị Thu U: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, bên trong có sim số 0785518XXX và số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng); trả lại cho Trịnh Trần Trâm R 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu U, có số thuê bao: 0327783531.

Đối với số vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, số Imei 1: 353408116819168, Imei 2: 353409116819166, bên trong có sim thuê bao 1 số: 0797XXXXXX, sim thuê bao 2 số: 0838185XXX; Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); 40 (Bốn mươi) bao cao su hiệu VPT màu vàng, chưa qua sử dụng, để trong rổ nhỏ đặt tại quầy lễ tân thu giữ của Châu Bảo A; 02 vỏ bao cao su hiệu VPT, màu vàng đã bị xé rách, 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân thành phố Phan Thiết chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSPT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố Châu Bảo A về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Châu Bảo A mức án từ 05 năm tù giam đến 06 năm tù giam. Số tiền Việt Nam 2.200.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên được trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Châu Bảo A không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đầy đủ và tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Châu Bảo A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 30/10/2020, bị cáo Châu Bảo A dùng địa điểm do mình quản lý là nhà nghỉ CC tại địa chỉ khu E, phường F, thành phố Phan Thiết để chứa mại dâm cho 02 cặp nam nữ mua bán dâm gồm: Trần Thanh K mua bán dâm với Bùi Thị Thu U và Đoàn U O mua bán dâm với Trịnh Trần Trâm R nhằm thu lợi bất chính thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về phòng chống mại dâm, làm ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục, nếp sống văn hóa của xã hội. Trần Thanh K và Đoàn U O là hai khách mua dâm độc lập. Do đó, hành vi của bị cáo bị xem là chứa hai đôi mua bán dâm độc lập với nhau, thuộc trường hợp “*Phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc dùng địa điểm do mình quản lý là nhà nghỉ CC để người khác mua, bán dâm là hành vi vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có xem xét nhân thân của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Khi bắt quả tang đã thu giữ từ bị cáo Châu Bảo A 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, số Imei 1: 353408116819168, Imei 2: 353409116819166, bên trong có sim thuê bao 1 số: 0797XXXXXX, sim thuê bao 2 số: 0838185XXX, là công cụ A dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Thu giữ trong chiếc rỏ nhỏ đặt tại quây lễ tân nhà nghỉ CC do bị cáo quản lý: 40 (Bốn mươi) bao cao su hiệu VPT màu vàng, chưa qua sử dụng và thu giữ tại phòng số 02 của nhà nghỉ 02 vỏ bao cao su hiệu VPT, màu vàng đã bị xé rách và thu giữ tại phòng số 04 nhà nghỉ 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng, là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền Việt Nam 2.200.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến vụ án, tuy nhiên tiếp tục được giữ lại để đảm bảo thi hành tiền án phí, số tiền còn thừa sẽ được trả lại cho bị cáo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại cho anh Trần Thanh K số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); trả lại cho anh Đoàn U O số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng); trả lại cho chị Bùi Thị Thu U: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, bên trong có sim số 0785518XXX và số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng); trả lại cho chị Trịnh Trần Trâm R 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu U, có số thuê bao: 0327783531, là đúng pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: anh Trần Thanh K, chị Bùi Thị Thu U, anh Đoàn U O và chị Trịnh Trần Trâm R đã có hành vi mua bán dâm nên Công an TP. Phan Thiết đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng pháp luật.

Đối với chị Châu Uyên J và chị Đinh Thị Cẩm BB, do không biết Châu Bảo A sử dụng nhà nghỉ CC để thực hiện hành vi chứa mại dâm nên không xem xét xử lý chị J và chị BB về hành vi “Chứa mại dâm”.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Châu Bảo A phạm tội “Chứa mại dâm”.

* **Xử phạt:** Châu Bảo A 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 31/10/2020 đến ngày 25/02/2021).

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 40 (bốn mươi) bao cao su hiệu VPT màu vàng chưa qua sử dụng; 02(hai) vỏ bao cao su hiệu VPT, màu vàng đã bị xé rách và 02(hai) ruột bao cao su đã qua sử dụng đã được niêm phong trong 02 phong bì của Phòng cảnh sát hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, số Imei 1: 353408116819168, Imei 2: 353409116819166, bên trong có sim thuê bao 1 số: 0797XXXXXX, sim thuê bao 2 số:

0838185XXX, đã được niêm phong trong phong bì của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của Lê Thế Kỷ và Châu Bảo A.

(Kèm theo biên bản giao nhận vật chứng số 64 ngày 12/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

- Số tiền Việt Nam 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) được giữ lại để đảm bảo thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền còn thừa được trả lại cho bị cáo.

(Kèm theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 05 tháng 01 năm 2021)

- ***Về án phí:*** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Châu Bảo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/3/2021).

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Người liên quan
- Cơ quan CSĐT CATPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP Phan Thiết;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan